

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY NHẬN NỢ

Số: 46

Kèm theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 20250026/CVHM/KHBB ngày 29/04/2025 và các phụ lục kèm theo (nếu có)

Chúng tôi là:	CÔNG TY TNHH MTV TM&DV NGỌC THƠM	Mã CIF:	4202353
Địa chỉ trụ sở chính:	12/14/18 Đường 49, khu phố 69, phường Hiệp Bình, Tp. HCM		
Điện thoại:	0286.2906631	Fax:	
Người đại diện:	Nguyễn Bảo Thạch	Chức vụ:	Phó Giám đốc
Hợp đồng ủy quyền	201224/2024/UQNT	Ngày:	

Chúng tôi đồng ý nhận nợ với Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Đồng Nai (sau đây gọi tắt là “Ngân hàng”) theo Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 20240021/CVHM/KHBB ngày 17/04/2024 và các phụ lục kèm theo (nếu có) giữa chúng tôi và Ngân hàng (sau đây gọi tắt là “Hợp đồng cho vay”) với các nội dung như sau:

Số tiền vay theo Hợp đồng cho vay:	20.000.000.000 đồng Hai mươi tỷ đồng.		
Số tiền đã nhận nợ/Dư nợ đến thời điểm hiện tại:	17,097,257,429 đồng Mười bảy tỷ, không trăm chín mươi bảy triệu, hai trăm năm mươi bảy nghìn, bốn trăm hai mươi chín đồng.		
Số tiền nhận nợ lần này:	Số tiền: 781,795,200 VND (Bằng chữ: Bảy trăm tám mươi một triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm đồng.)		
<b>Phương tiện thanh toán để giải ngân vốn cho vay:</b>			
<input checked="" type="checkbox"/> Bảng chuyển vào tài khoản số tiền	Tên đơn vị: ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE CO., LTD Tài khoản: 19235314040000137 Ngân hàng: Agricultural Bank of China, Zhejiang Branch. SWIFT: ABOCCNBJ110		
Mục đích sử dụng vốn vay:	Thanh toán phần còn lại của Contract No. HT-20251110-2 ngày 10/11/2025; Invoice No. HT-20251110-2 ngày 10/11/2025.		
Thời hạn cho vay:	179 ngày		
Ngày giải ngân vốn cho vay:	10/12/2025	Ngày đến hạn:	07/06/2026
Lãi suất cho vay trong hạn:	<input checked="" type="checkbox"/> Cố định: 6,5%/năm <input type="checkbox"/> Điều chỉnh:		
Lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn:	150% Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn		
Lãi suất áp dụng đối với lãi chậm trả:	10%/ năm trên số dư lãi chậm trả		
Kỳ hạn trả nợ:	Trả nợ gốc:	Cuối kỳ	Trả nợ lãi: Ngày 26 hàng tháng
Chứng từ kèm theo:	Lệnh chuyên tiền		Ngày 10/12/2025
Tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay:	Contract No. HT-20251110-2 ngày 10/11/2025; Invoice No. HT-20251110-2 ngày 10/11/2025.		Ngày 10/11/2025



Số tiền chúng tôi nhận nợ theo các nội dung nêu trên được Ngân hàng hạch toán ghi nợ vào tài khoản vay của chúng tôi số: ..... tại Ngân hàng.

Chúng tôi cam kết sử dụng vốn vay đúng mục đích theo thỏa thuận với Ngân hàng; trả đầy đủ, đúng hạn nợ gốc, lãi tiền vay, phí và nghĩa vụ tài chính khác (nếu có) phù hợp với quy định tại Hợp đồng cho vay.

Chúng tôi cam đoan và cam kết các thông tin, tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay trong Giấy nhận nợ này mà chúng tôi cung cấp cho Quý Ngân hàng là chính xác, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động của chúng tôi. Đối với khoản giải ngân bằng phương tiện tiền mặt, chúng tôi cam kết sẽ bổ sung tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay theo yêu cầu của Quý Ngân hàng. Việc nhận nợ theo Giấy nhận nợ này không vi phạm quy định nội bộ của chúng tôi cũng như quy định của Hợp đồng cho vay và quy định của pháp luật.

Chúng tôi cam kết (i) Nội dung của (các) bản in hóa đơn điện tử/TKHQ điện tử và/hoặc hóa đơn điện tử chuyển đổi thành hóa đơn giấy khớp đúng, toàn vẹn nội dung của (các) hóa đơn điện tử/TKHQ điện tử; (ii) sử dụng (các) hóa đơn điện tử/TKHQ điện tử này làm chứng từ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay tại Ngân hàng, đảm bảo không trùng lặp; (iii) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường tổn thất, thiệt hại phát sinh cho Ngân hàng trong trường hợp thông tin hóa đơn điện tử/TKHQ điện tử không trung thực, chính xác và đầy đủ và (iv) Trả nợ cho Ngân hàng trong trường hợp Ngân hàng sau tra cứu phát hiện hóa đơn/TKHQ không hợp lệ.

Giấy nhận nợ này là một bộ phận không tách rời của Hợp đồng cho vay. Giấy nhận nợ này được lập thành 03 bản gốc, Ngân hàng giữ 02 bản gốc, Bên vay giữ 01 bản gốc, các bản gốc có giá trị pháp lý ngang nhau.

**XÁC NHẬN CỦA NGÂN HÀNG**  
**TRƯỞNG BP QLN**  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2025  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA BÊN VAY**  
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu nếu có)



**NGUYỄN BẢO THẠCH**



CÔNG TY TNHH  
MTV TM & DV NGỌC THOM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46

TP. HCM, ngày 10 tháng 12 năm 2025

V/v Đề nghị giải ngân vốn vay

Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Đồng Nai

Thực hiện quy định tại Hợp đồng cho vay theo hạn mức số 20250026/CVHM/KHBB ngày 29/04/2025 giữa Công ty TNHH MTV TM & DV Ngọc Thom và Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Đồng Nai và các phụ lục sửa đổi bổ sung nếu có (sau đây gọi tắt là Hợp đồng cho vay), Công ty TNHH MTV TM & DV Ngọc Thom đề nghị Quý Ngân hàng tiến hành giải ngân vốn vay như sau:

Tổng số tiền đề nghị giải ngân vốn vay: 781,795,200 VND

- Bằng chữ: Bảy trăm tám mươi một triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm đồng.
- Ngày giải ngân vốn vay: 10/12/2025
- Phương tiện thanh toán để giải ngân vốn cho vay:

Chuyển khoản: Chuyển tiền giải ngân vốn vay vào tài khoản sau:

Đơn vị thụ hưởng	Mục đích sử dụng số tiền vay được giải ngân	Số tiền giải ngân (VND)
Tên đơn vị: ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE CO., LTD Tài khoản: 19235314040000137 Ngân hàng: Agricultural Bank of China, Zhejiang Branch. SWIFT: ABOCCNBJ110	Thanh toán tiền mua hàng hóa	781,795,200 VND
Tổng số tiền đề nghị giải ngân		781,795,200 VND

4. Tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay: Contract No. HT-20251110-2 ngày 10/11/2025; Invoice No. HT-20251110-2 ngày 10/11/2025.

Trường hợp giải ngân thanh toán trước cho nhà cung cấp, chúng tôi cam đoan và cam kết:

- Chưa thanh toán số tiền trên tại bất kỳ tổ chức tín dụng nào;
- Xuất trình bổ sung chứng từ liên quan (hóa đơn, hợp đồng, ...) ngay sau khi hoàn tất giao dịch nhưng không muộn hơn 30 ngày kể từ ngày giải ngân.

Chúng tôi cam đoan và cam kết các thông tin, tài liệu chứng minh mục đích sử dụng vốn vay trong văn bản đề nghị giải ngân vốn vay lần này mà chúng tôi cung cấp cho Quý Ngân hàng là chính xác, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình hoạt động của chúng tôi. Việc đề nghị giải ngân vốn vay theo văn bản này không vi phạm quy định nội bộ của chúng tôi cũng như quy định của Hợp đồng cho vay và quy định của pháp luật.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT



Nguyễn Bảo Chạch

THỎA THUẬN GIAO DỊCH  
MUA, BÁN NGOẠI TỆ GIAO NGAY (Hợp đồng)

Số: 46

Hôm nay ngày 10 tháng 12 năm 2025 (“Ngày giao dịch/Ngày thanh toán”) tại trụ sở của Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) – Chi nhánh Đông Đồng Nai, các bên trong Hợp đồng này thực hiện giao dịch mua, bán ngoại tệ (“Giao dịch”) cụ thể như sau:

Điều 1. Thông tin Giao dịch

NGÂN HÀNG TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM – CHI NHÁNH ĐÔNG ĐỒNG NAI (“VCB” hoặc “Bên Bán”)	Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động Chi nhánh số: 0100112437-145 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh/Thành phố Đồng Nai cấp ngày 07/04/2014, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 18/01/2023 Địa chỉ trụ sở: 53A/4, Quốc lộ 1A, phường Hồ Nai, tỉnh Đồng Nai.	Người đại diện:  Chức vụ:
CÔNG TY TNHH MTV TM & DV NGOC THOM (“Khách hàng” hoặc “Bên Mua”)	Giấy đăng ký kinh doanh số Mã số thuế: 0309391503 Địa chỉ trụ sở: 12/14/18 Đường 49, khu phố 69, phường Hiệp Bình, Tp. HCM	Người đại diện: Nguyễn Bảo Thạch  Chức vụ: Phó Giám đốc
Mục đích sử dụng ngoại tệ	Thanh toán phần còn lại của Contract No. HT-20251110-2 ngày 10/11/2025; Invoice No. HT-20251110-2 ngày 10/11/2025.	
Cặp đồng tiền giao dịch	VND-USD	
Số lượng ngoại tệ	29,600.00 USD Bằng chữ: Hai mươi chín nghìn sáu trăm đô la mỹ.	<input type="checkbox"/> Tiền mặt <input checked="" type="checkbox"/> Chuyển khoản ghi có Vào tài khoản số: 19235314040000137 Số tiền: 29,600.00 USD Tên tài khoản: ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE CO., LTD Tại ngân hàng: Agricultural Bank of China, Zhejiang Branch
Tỷ giá	26,412 VND/USD	



Số tiền thanh toán	781,795,200 VND	<input type="checkbox"/> Tiền mặt
	Bằng chữ: Bảy trăm tám mươi một triệu, bảy trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm đồng.	<input checked="" type="checkbox"/> Chuyển khoản ghi nợ Từ tài khoản số: ..... ..... Số tiền: 781,795,200 VND Tên tài khoản: CÔNG TY TNHH MTV TM & DV NGỌC THƠM Tại ngân hàng: VCB – Đông Đồng Nai

**Điều 2. Quy định khác**

- 2.1 VCB thực hiện thanh toán tương ứng trên cơ sở Khách hàng đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán phát sinh theo Giao dịch một lần và toàn bộ cho VCB vào Ngày giao dịch/Ngày thanh toán của Hợp đồng. Trường hợp Ngày thanh toán trùng vào ngày nghỉ hàng tuần hoặc ngày nghỉ lễ, Tết của thị trường ngoại tệ Việt Nam và/hoặc của thị trường xử lý thanh toán đối với đồng ngoại tệ trong Giao dịch thì Ngày thanh toán có thể được chuyển sang ngày làm việc kế tiếp của VCB.
- 2.2 Bên Mua tuân thủ quy định hiện hành về quản lý ngoại hối, chịu trách nhiệm hoàn toàn mục đích sử dụng ngoại tệ xin mua và tính trung thực của các chứng từ liên quan.
- 2.3 Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và tự động hết hiệu lực khi các bên hoàn tất các nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng này.
- 2.4 Bên Mua cam kết người ký Hợp đồng này là đại diện hợp pháp theo các văn bản quy định nội bộ của Bên Mua và theo quy định của pháp luật và xác nhận chi tiết Giao dịch nêu trên tuân thủ theo đúng các quy định về quản lý ngoại hối hiện hành.
- 2.5 Hợp đồng này được giải thích và điều chỉnh theo quy định của pháp luật Việt Nam. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng nếu phát sinh tranh chấp mà các bên không thể giải quyết được thông qua thương lượng thì các bên có quyền đưa vụ việc ra giải quyết tại Toà án nhân dân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Hợp đồng này được lập thành hai (02) bản gốc bằng tiếng Việt có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi bên giữ một (01) bản.

**ĐẠI DIỆN VCB**

(Ký tên & đóng dấu)

**ĐẠI DIỆN KHÁCH HÀNG**

(Ký tên & đóng dấu, nếu có)



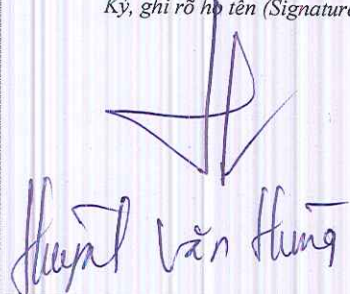

*Nguyễn Bảo Chạch*

<b>YÊU CẦU CHUYỂN TIỀN KIỂM GIẤY ĐỀ NGHỊ MUA NGOẠI TỆ GIAO NGAY</b> <b>APPLICATION FOR REMITTANCE AND SPOT FX APPLICATION FORM</b>		Số chuyển tiền (REF no): .....
Kính gửi: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (VCB) To: J.S.C. Bank for Foreign Trade of Vietnam (VCB)		Ngày giao dịch (Transaction Date) 10/12/2025
Phương thức chuyển tiền (Remittance Method): <input checked="" type="checkbox"/> SWIFT <input type="checkbox"/> Séc (Bank draft)		
<b>QUÝ KH LƯU Ý:</b> 1. Điền vào các mục dưới đây bằng chữ in hoa hoặc đánh dấu (x) vào chỗ thích hợp. Các mục có dấu (*) cần được điền đầy đủ (Please complete in Block Letters and tick where applicable. Fields with (*) must be completed). 2. Đọc kỹ các điều kiện chuyển tiền của VCB (Phụ lục đi kèm). (Please refer carefully to the conditions enclosed) 3. Khi cần liên hệ với VCB về giao dịch này xin sử dụng số chuyển tiền (Ref no) in ở góc trên bên phải của yêu cầu chuyển tiền. (Please refer the Reference number printed in the top of the right corner of this application form incase of contact.)		
1	<b>Khách hàng chuyển tiền (Customer - Remitter) (*)</b>	<b>50</b>
(i)	<b>Khách hàng cá nhân (Individual)</b>	
	Tên (Name): .....	
	CMND/thẻ CCCD/Thẻ căn cước/Căn cước điện tử/ Hộ chiếu số (ID/PP No.)/Thị thực nhập cảnh số : .....	Ngày cấp (Date of issue): ..... Nơi cấp (Place of issue): .....
	Địa chỉ (Add): .....	
	Điện thoại (Tel): .....	
(ii)	<b>Khách hàng tổ chức (Organization)</b>	
	Tên (Name): CÔNG TY TNHH MTV TM & DV NGỌC THƠM .....	
	ĐKDN/ĐKKD/GCN đầu tư/Giấy tờ khác có giá trị pháp lý tương đương số 0309391503 do Sở kế hoạch và đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp ngày 26/08/2025 Business Registration/Investment Licence/any other documents of equivalent legal value No..... issued by..... dated.....	
	Địa chỉ đăng ký trụ sở (Registered add.): 12/14/18 Đường 49, khu phố 69, phường Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh	
	Người đại diện (Legal representative): Nguyễn Bảo Thạch	Chức vụ (position): Phó Giám đốc
	Điện thoại (Tel): 028 6290 6631	Fax: .....
	Với mọi trách nhiệm thuộc về phần mình, Tôi/Chúng tôi đề nghị VCB thực hiện giao dịch với chi tiết dưới đây: With our responsibilities, we would like to request VCB make a transaction as below:	
2	<b>Số tiền yêu cầu chuyển đi (Instructed amount) (*)</b>	
(i)	Số tiền yêu cầu chuyển đi bằng số (Amt in figures) (*); 29,600.00 USD	<b>32</b>
	Bằng chữ (Amt In words): Hai mươi chín nghìn sáu trăm đô la mỹ.	
(ii)	<b>Nguồn tiền thanh toán (Source of payment) (*)</b>	<b>Số tiền (Amount )</b>
	<input type="checkbox"/> Từ TK ngoại tệ số (Debit foreign currency acct number):.....	.....
	<input type="checkbox"/> Từ tiền mặt (Cash).....	.....
	<input type="checkbox"/> Từ nguồn khác (others).....	.....
	<input checked="" type="checkbox"/> Đề nghị VCB bán ngoại tệ (VCB sells foreign currency)	
	Cặp đồng tiền giao dịch (Pair of currencies used in the transaction): VND-USD	



Ngày thanh toán (Settlement date): 10/12/2025	
Số lượng ngoại tệ (Amount in Foreign Currency): 29,600.00 USD	
Tỷ giá (Rate): 26,412 VND/USD	
Số tiền thanh toán (Amt in VND): 781,795,200 VND	
<input checked="" type="checkbox"/> Từ TK số (Debit acct number):..... Số tiền (Amount): 781,795,200 VND	
<input type="checkbox"/> Từ tiền mặt (Cash):..... Số tiền (Amount):.....	
<b>3</b>	<b>Ngân hàng trung gian (Intermediary Bank):</b> <span style="float: right;"><b>56</b></span>
Tên (Name): <span style="float: right;">Mã NH (Bank code):</span>	
Địa chỉ (Add): .....	
<b>4</b>	<b>Ngân hàng người hưởng (Beneficiary bank) (*)</b> <span style="float: right;"><b>57</b></span>
Tên (Name): Agricultural Bank of China, Zhejiang Branch <span style="float: right;">Mã NH (Bank code): ABOCCNBJ110</span>	
Địa chỉ (Add): 55 Changqing Street, Hangzhou, Zhejiang Province 310003, P.R. China	
<b>5</b>	<b>Người hưởng (Beneficiary) (*)</b> <span style="float: right;"><b>59</b></span>
Tên (Name): ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE CO., LTD <span style="float: right;">Số TK hoặc số IBAN (Account No or IBAN no): 19235314040000137</span>	
Địa chỉ (Add): NO.373, OUFAN ROAD, DONGTOU DISTRICT, WENZHOU CITY, ZHEJIANG, CHINA <span style="float: right;">Điện thoại (Phone No.): 0577-86290707</span>	
<b>6</b>	<b>Nội dung thanh toán (Details of payment) (*):</b> Paid 80% of Contract No. HT-20251110-2 ngày 10/11/2025; Invoice No. HT-20251110-2 ngày 10/11/2025. <span style="float: right;"><b>70</b></span>
<b>7</b>	<b>Phí (Charges) (*)</b> <span style="float: right;"><b>71</b></span>
<b>Loại phí (Charge type)</b> <span style="float: right;"><b>Nguồn thanh toán phí (Source of paying charges)</b></span>	
<input checked="" type="checkbox"/> OUR	Phí do người chuyển tiền chịu Charges to be born by remitter
<input type="checkbox"/> BEN	Phí do người hưởng chịu All charges to be borne by beneficiary
<input type="checkbox"/> SHA	Phí chia sẻ cho hai bên Charges to be shared
<input type="checkbox"/> NODEDUCT	Phí chỉ áp dụng cho USD Charge only applicable for USD
<input checked="" type="checkbox"/> Phí trích từ TK số (Debit our account number): 1027349624	
<input type="checkbox"/> Phí nộp bằng tiền mặt (Cash): .....	
<b>8</b>	<b>Thông tin khác (Other details)</b> ..... .....
<b>9</b>	<b>Cam kết bổ sung giấy tờ, chứng từ (Commit to provide documents)</b>
(i)	Loại giấy tờ, chứng từ bổ sung (Type of documents):
<input type="checkbox"/> Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng mua hàng/ Invoice	<input type="checkbox"/> Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng tái xuất hàng hóa/ Invoice
<input checked="" type="checkbox"/> Vận đơn hoặc chứng từ vận tải khác/ Bill of lading or other transport documents	<input checked="" type="checkbox"/> Tờ khai hải quan nhập khẩu hàng hóa/ Import Customs Declaration Form
<input type="checkbox"/> Tờ khai hải quan tái xuất hàng hóa hoặc Tờ khai hải quan mới thay thế tờ khai hải quan tạm nhập/ Re-export Customs Declaration Form or Replacement for the temporary-import customs	<input type="checkbox"/> Báo có tiền hàng theo hợp đồng tái xuất hàng hóa hoặc hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu/ Credit advice from the sale of the re-exported goods or the border-gate transferred goods

10/12/2025  
 SỐ TH  
 7  
 11/11

<input type="checkbox"/> Hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu/ <i>Sales contract for the border - gate transfered goods</i>  <input type="checkbox"/> Tờ khai hải quan quá cảnh hoặc giấy tờ tương đương/ <i>Declaration for Goods in Transit or relevant documents</i>  <input type="checkbox"/> Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp / <i>Enterprise registration certificate</i>  <input type="checkbox"/> Chứng từ khác/ <i>Other documents:.....</i>	<input type="checkbox"/> Hóa đơn đòi tiền theo hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu/ <i>Invoice</i>  <input type="checkbox"/> Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/ <i>Investment Registration Certificate</i>  <input type="checkbox"/> Chứng minh hoàn thành nghĩa vụ thuế/ <i>Documents to prove our fulfilment of tax obligations</i>		
(ii) Ngày bổ sung chậm nhất (Deadline): 10/03/2026			
<b>10 Cam kết của người chuyển tiền (Remitter's undertaking)</b>			
<p>Tôi/Chúng tôi đọc, hiểu và cam kết thực hiện các nội dung tại “Các điều kiện chuyển tiền đi nước ngoài”, đồng ý rằng khi đại diện hợp pháp của VCB ký vào Phần dành cho VCB dưới đây thì nội dung “Các điều kiện chuyển tiền đi nước ngoài” này có giá trị ràng buộc Tôi/Chúng tôi.</p> <p><i>I/ We read, understand and commit to the above mentioned Conditions for Overseas Remittance, and agree that when VCB's legitimate representative signs in the Section for VCB below, the Conditions for Overseas Remittance are binding on me/us</i></p>			
<p><b>Kế toán trưởng (Chief Accountant)</b> <i>Ký, ghi rõ họ tên (Signature, name)</i></p> 	<p><b>Khách hàng chuyển tiền</b> <b>Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu</b> <i>(Remitter/Account holder signature, name &amp; stamp)</i></p> 		
<b>11 Phần dành cho VCB (For VCB's use only)</b>			
TTV	Thủ quỹ	Người duyệt 1	Người duyệt 2

193  
 C  
 TT  
 U  
 D  
 GC  
 HC

## CÁC ĐIỀU KIỆN CHUYỂN TIỀN ĐI NƯỚC NGOÀI

### 1. Khách hàng (KH) hiểu rằng:

- a. Ngày giao dịch: Là ngày VCB tiếp nhận 'Yêu cầu chuyển tiền kèm giấy đề nghị mua ngoại tệ giao ngay' (YCCT) từ KH. VCB thực hiện chuyển tiền cùng ngày đối với các YCCT hợp lệ được tiếp nhận trước 15h00'.
- b. Ngày thanh toán: Là ngày VCB và KH thực hiện chuyển giao số lượng đồng tiền mua, bán theo YCCT hợp lệ đã xác lập.
- c. Ngày giá trị: Là ngày được ghi trên YCCT, VCB chỉ thực hiện chuyển tiền theo ngày giá trị trên YCCT khi VCB nhận được YCCT hợp lệ trước giới hạn giờ giao dịch của đồng tiền trên lệnh ít nhất hai (02) giờ đồng hồ. Trường hợp ngày giá trị rơi vào ngày nghỉ Quốc gia/Thị trường của đồng tiền giao dịch, VCB toàn quyền chuyển Ngày giá trị tới ngày làm việc kế tiếp.
- d. Tỷ giá áp dụng trong YCCT là tỷ giá của VCB được công bố tại Ngày giao dịch.
- e. Phí chuyển tiền áp dụng theo biểu phí hiện hành của VCB và không được hoàn lại trừ khi có thỏa thuận khác.
- f. VCB sẽ thanh toán lại cho KH số tiền thực tế mà VCB nhận lại được từ ngân hàng nước ngoài trong trường hợp giao dịch chuyển tiền không thực hiện được hoặc hủy theo yêu cầu của KH.
- g. VCB có toàn quyền sử dụng các hệ thống chuyển tiền, lựa chọn Ngân hàng đại lý (NHĐL) và phương thức thanh toán phù hợp theo quy định của pháp luật để thực hiện chuyển tiền tới người hưởng mà không cần thông báo lại cho Khách hàng.
- h. VCB sẽ không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, mất mát, tranh chấp, khiếu nại xảy ra do KH kê khai, cung cấp không đầy đủ, không rõ ràng, không chính xác (các) thông tin YCCT để VCB thực hiện giao dịch theo yêu cầu của KH; do Ngân hàng nước ngoài thực hiện sai chỉ thị của KH; hoặc do các yếu tố gian lận, lừa đảo, hoặc sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, hoặc những thiệt hại không trực tiếp hoặc mang tính chất hậu quả.
- i. VCB không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ rủi ro, mất mát, thiệt hại nào xảy ra cho KH trong trường hợp Ngân hàng nước ngoài ghi có vào số tài khoản của người hưởng trên lệnh chuyển tiền nhưng tên của chủ tài khoản được ghi có tại Ngân hàng nước ngoài không khớp đúng với tên người hưởng trên YCCT.
- j. VCB được phép cung cấp thông tin liên quan đến người chuyển tiền và giao dịch chuyển tiền bao gồm nhưng không giới hạn: tên; thông tin trên giấy tờ tùy thân, Đăng ký kinh doanh; địa chỉ; Mã số thuế; ... theo yêu cầu của (i) các Ngân hàng nước ngoài để làm rõ thông tin giao dịch chuyển tiền theo quy định pháp luật (ii) các cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.
- k. VCB có quyền từ chối thực hiện giao dịch hoặc tạm dừng cung cấp dịch vụ ngân hàng cho KH trong trường hợp VCB nhận thấy giao dịch có dấu hiệu vi phạm các quy định của pháp luật hoặc quy định nội bộ của VCB.

### 2. Khách hàng cam kết:

- a. Xuất trình đầy đủ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính rõ ràng, chính xác, trung thực của các thông tin, các chứng từ có liên quan đến việc chuyển tiền theo các quy định pháp luật về quản lý ngoại hối, phòng chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của nước CHXHCN Việt Nam hiện hành. Trường hợp cần bổ sung chứng từ trước/sau khi VCB thực hiện lệnh chuyển tiền, KH cam kết xuất trình bổ sung đầy đủ các giấy tờ, chứng từ còn thiếu theo yêu cầu và quy định của VCB. Trong trường hợp không bổ sung chứng từ đúng hạn, KH phải gửi văn bản giải trình cho VCB và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật do việc chậm trễ hoặc không bổ sung đầy đủ chứng từ.
- b. Nguồn tiền thực hiện mua ngoại tệ, nguồn ngoại tệ chuyển ra nước ngoài là nguồn tiền có nguồn gốc hợp pháp theo quy định của pháp luật. KH cam kết và chịu mọi trách nhiệm sử dụng ngoại tệ đúng mục đích, tuân thủ mọi quy định pháp luật hiện hành về quản lý ngoại hối của nước CHXHCN Việt Nam.
- c. Giao dịch chuyển tiền này chỉ được thực hiện duy nhất tại VCB. Không sử dụng cùng một bộ hồ sơ chứng từ để mua, chuyển, mang ngoại tệ ra nước ngoài vượt quá số tiền ghi trên giấy tờ, chứng từ có liên quan và hoặc vượt quá các mức ngoại tệ được phép mua, chuyển, mang ra nước ngoài theo quy định của pháp luật tại một hoặc nhiều ngân hàng được phép.
- d. Giao dịch chuyển tiền này không liên quan đến gian lận thương mại, hoạt động rửa tiền; tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt; tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.
- e. Cung cấp cho VCB đầy đủ, rõ ràng, chính xác, trung thực các thông tin trên YCCT và hồ sơ giao dịch liên quan. Chịu mọi rủi ro, chi phí, tổn thất phát sinh do thông tin cung cấp sai hoặc không chính xác hoặc không nhất quán.
- f. Cung cấp/bổ sung thông tin, hồ sơ liên quan đến giao dịch chuyển tiền này theo yêu cầu của ngân hàng nước ngoài kể cả sau khi giao dịch đã được thực hiện.
- g. Trường hợp mục đích chuyển tiền để mua bán hàng hóa qua Sở giao dịch hàng hóa ở nước ngoài, KH phải tuân thủ quy định về mua bán hàng hóa qua Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài thông qua các Sở Giao dịch hàng hóa tại Việt Nam có liên thông với Sở Giao dịch hàng hóa ở nước ngoài.
- h. Trường hợp mục đích chuyển tiền để thanh toán hàng hóa tạm nhập, tái xuất, KH cam kết: Nhận tiền thanh toán theo hợp đồng tái xuất hàng hóa thông qua tài khoản của khách hàng mở tại VCB và sẽ cung cấp cho VCB chứng từ nhận tiền liên quan đến giao dịch này; Thời hạn bổ sung giấy tờ, chứng từ còn thiếu (nếu có) không quá hai (02) tháng kể từ ngày tái xuất thực tế nhưng không quá sáu (06) tháng kể từ ngày thanh toán hàng tạm nhập.
- i. Trường hợp mục đích chuyển tiền để kinh doanh chuyển khẩu hàng hóa, KH cam kết nhận tiền thanh toán theo hợp đồng bán hàng hóa kinh doanh chuyển khẩu về tài khoản của KH tại VCB và sẽ cung cấp cho VCB chứng từ nhận tiền liên quan đến giao dịch này.
- j. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để tài trợ, viện trợ theo các cam kết, thỏa thuận giữa Nhà nước, Chính phủ, các cấp chính quyền địa phương với nước ngoài: Nguồn tài trợ, viện trợ là các khoản kinh phí từ ngân sách hoặc nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ, viện trợ.
- k. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để tài trợ, viện trợ khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh, chiến tranh: Nguồn tài trợ, viện trợ là nguồn tiền đóng góp tự nguyện từ các tổ chức, cá nhân trong nước và/hoặc nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ, viện trợ; KH cam kết chỉ mở một tài khoản VNĐ tại một (01) ngân hàng được phép để tiếp nhận tiền đóng góp tự nguyện.
- l. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để tài trợ cho các chương trình, các quỹ, dự án do tổ chức trong nước và/hoặc tổ chức ở nước ngoài thành lập nhằm mục đích hỗ trợ và khuyến khích phát triển trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục (tài trợ học bổng), y tế: Nguồn tài trợ là nguồn tiền của chính tổ chức tài trợ; Số tiền chuyển đi tối đa không vượt quá 50.000 USD (Năm mươi nghìn đô la Mỹ) hoặc các loại ngoại tệ khác có giá trị tương đương một lần chuyển tiền; Chỉ thực hiện việc chuyển tiền tài trợ cho chương trình/quỹ/dự án được nêu trong yêu cầu chuyển tiền duy nhất tại VCB.
- m. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để trả thưởng cho người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài tham gia các chương trình, cuộc thi được tổ chức tại Việt Nam theo các quy định của pháp luật có liên quan: Nguồn tiền trả thưởng từ người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài hoặc người cư trú là tổ chức.

91  
NG  
TNH  
HAN  
NGI  
CH  
CT  
HỒ

- n. Trường hợp mua, chuyển ngoại tệ ra nước ngoài để phân bổ tiền tài trợ cho các thành viên ở nước ngoài tham gia thực hiện các dự án, đề tài nghiên cứu khoa học ở Việt Nam và nước ngoài hoặc hoàn trả tiền tài trợ thực hiện các dự án ở Việt Nam theo các cam kết, thỏa thuận với bên nước ngoài: nguồn tiền chuyên đi là nguồn tài trợ tiếp nhận của người không cư trú là tổ chức, cá nhân ở nước ngoài.
- o. Thanh toán cho VCB đầy đủ các khoản phí dịch vụ của VCB và các khoản phí phát sinh do Ngân hàng nước ngoài thu (nếu có).
- p. Chịu mọi rủi ro có thể xảy ra nếu các thông tin cung cấp trên YCCT hoặc hồ sơ liên quan vi phạm chính sách cấm vận của bất kỳ quốc gia và/hoặc bất kỳ tổ chức và/hoặc ngân hàng nước ngoài liên quan.
- q. Xuất trình cho VCB yêu cầu bằng văn bản và các chứng từ có liên quan đến giao dịch chuyển tiền trong trường hợp KH muốn điều chỉnh hoặc hủy giao dịch này và chịu ràng buộc theo quyết định của VCB (nếu có) về việc điều chỉnh hoặc hủy giao dịch theo quy định của VCB.

#### CONDITIONS FOR OVERSEAS REMITTANCE

1. The Customer understands that:
  - a. Transaction date: is the receipt date by VCB "Application for Remittance and spot FX application form" (hereafter called AFR) presented by the Customer. Eligible AFR will be processed by VCB on the same day if the presentation made before 3.00PM.
  - b. Settlement date: is the date on which VCB and Customer transfer the volume of currency purchased or sold according to the AFR that has been made.
  - c. Value Date: is the date to be indicated on the customer's AFR and is executed by VCB only when Eligible AFR received by VCB 2 working hours before cut-off time applied to the currency of AFR. In the event the value date on AFR fall on non-banking day of the currency, VCB is authorized to change the value date forward to the next working day.
  - d. The exchange rate applied to AFR is the exchange rate quoted by VCB at the time of transaction.
  - e. Remittance fee is applied as per VCB's current Terms and Conditions and shall not be refunded unless otherwise agreed.
  - f. VCB will pay customer the actual amount which VCB receives from foreign bank in case the transaction cannot be performed or cancelled as per customer's request.
  - g. VCB can choose appropriate remittance systems, correspondent banks and payment methods to remit the amount to the beneficiary's bank without notice to the customer.
  - h. VCB will not be responsible for any risks, losses, dispute, complain incurred to the Customer directly or indirectly due to insufficient /unclear/incorrect informations of the transaction provided by customer, the foreign bank's incompliance with the customer's instructions, Fraud, scam, force majeure, incidents that are out of VCB's control or any indirect or consequential damages.
  - i. VCB shall not be responsible for any risks and losses incurred to the Customer in the case the foreign bank credits beneficiary's account number exactly as per the account number provide in Customer's AFR while beneficiary's account name at the foreign bank is inconsistency with the account name under Customer's AFR.
  - j. VCB can provide all information relating to remitter and the transaction, including but not limited to: name; information of identity papers, Business Registration; address; Tax code; ... at the request of (i) Foreign Banks for clarifying the transaction details (ii) Vietnamese authority.
  - k. VCB has right to refuse to perform transactions or temporarily stop providing banking services in case VCB notices signs of violating regulations of law or VCB's internal regulations in the transaction of customers.
2. The Customer pledges that:
  - a. Present in full and be responsible for the clarity, accuracy, integrity of relevant information, documents to the remittance in accordance with the Regulations on Foreign Exchange Control, anti-money laundering, counter-terrorism, prevention and combat of proliferation of weapons of mass destruction of the Socialist Republic of Vietnam. In case Customer is required to supplement documents before/after VCB processed this AFR, Customer commit to submit the supplementary documents according to VCB's regulations right. In case of failure to supplement documents on time, the Customer must take full legal responsibility for the delay or failure to fully supplement documents.
  - b. The source of funds for buy, transfer the payment must be legally originated in accordance with the provisions of law. To use the foreign currency for the eligible purpose and comply with all current Regulations on Foreign Exchange Control of the Socialist Republic of Vietnam.
  - c. This AFR solely is made at VCB. Do not use a set of documents to buy, transfer or carry foreign currency in excess of the amount stated in relevant documents and/or the limitation in accordance with relevant laws at one or various licensed banks.
  - d. Transactions are not related to commercial fraud, money laundering; terrorist financing, financing for proliferation of weapons of mass destruction; countries, organizations and individuals on the list of international embargoes or terrorists, terrorist financing, financing for proliferation of weapons of mass destruction.
  - e. Provide VCB with sufficient and correct information in the AFR and documents related to this transaction. Take all risks and expenses arising from incorrect or inconsistent information provided.
  - f. Provide information and/or documents related to this transaction as the request of the foreign bank even after the transaction has been made.
  - g. In case of the purpose of transaction concerning goods trading via overseas Commodity Exchanges, Customer must comply with regulations for goods purchase and sale through a overseas goods exchange via Vietnam-based goods exchanges connected with such overseas goods exchanges.
  - h. In case of the purpose of transaction concerning temporary import, re-export, the Customer pledges that the sources of money received from the re-export contract must be credited at the customer's account opened at VCB and will provide VCB about relevant documents regarding this transaction. The deadline for supplementing documents (if any) will not exceed 02 months from the actual re-export date but shall not later than 06 months from day that temporary import will be paid.
  - i. In case of the purpose of transaction concerning border-gate transfer of goods, Customer commit to receive payment according to the contract for selling border-gate transfer of goods to the customer's account at VCB and will provide VCB about relevant documents regarding this transaction.
  - j. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to provide donations or aid according to commitments or agreements between the State, the Government or local administrations at all levels and foreign partners: such donations and aid must come from budget funds or funds of donors or aid providers.
  - k. In case of Purchase of foreign currencies and transfer abroad to provide donations or aid for remedying consequences of disasters,

503  
 TY  
 4  
 H VI  
 4A1V  
 VU  
 HOM  
 5 CH



**浙江亨泰智能设备有限公司**  
**ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD**  
 NO.373, OUFAN ROAD, DONGTOU DISTRICT, WENZHOU CITY, ZHEJIANG, CHINA

TEL: 86-577-86293707  
 FAX: 86-577-86293311

**INVOICE**

TO: NGOC THOM TRADING & SERVICE COMPANY  
 ADD: 12/14/18 Street 49, Quarter 69, Hiep Binh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

NO.: HT-20251110-2  
 DATE: 10, NOV, 2025  
 L/C NO: \_\_\_\_\_

tel 08-6290-6631

唛头号码 Marks & Numbers	品名规格 Descriptions & Specification	数量 Quantity	单价 Unit Price	总值 Amount
N/M	Automatic Length Hemming Machine (TESTING MACHINE) MODEL: HT-FZ850W (THREE NEEDLE FIVE THREAD)	1 SET	\$26,000	\$26,000
	HT-HQ2000 Automatic Cross Cutting Machine Mode : HT-HQ2000 Width of Towel : 150mm-920mm Length of Towel: 150mm-2000mm	1 SET	\$11,000	\$11,000
		2 SETS	* * * * *	\$37,000
CIF HAI PHONG PORT SAY U.S.DOLLARS THIRTY-SEVEN THOUSAND ONLY. Time of shipment: 60 DAYS AFTER SIGNING THE CONTRACT Terms of payment (付款条件): BY TT 20% AFTER AGREEMENT AND BEFORE SHIPMENT, 80% AFTER RECEIVING THE SHIPPING DOCUMENTS AND BL COPY. Bank account(银行账号): ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE CO., LTD Add: NO.373, OUFAN ROAD, DONGTOU DISTRICT, WENZHOU CITY, ZHEJIANG, CHINA Bank details: Agricultural Bank of China, Zhejiang Branch. A/C NO. 19235314040000137 SWIFT: ABOCCNBJ110				



*Nguyễn Bảo Chạch*

**浙江亨泰智能设备有限公司**  
**ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE CO., LTD**  
 NO.373, OUFAN ROAD, DONGTOU DISTRICT, WENZHOU CITY, ZHEJIANG, CHINA



TEL: 86-577-86293707  
 FAX: 86-577-86293311

**PACKING LIST**

TO: NGOC THOM TRADING & SERVICE COMPANY  
 ADD: 12/14/18 Street 49, Quarter 69, Hiep Binh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

NO.: HT-20251110-2  
 DATE: 10, NOV, 2025  
 MARK:

tel 08-6290-6631

Marks & No.	Descriptions & Specification	Quantity	N. Weight		G. Weight		Volume	
N/M	HT-HQ2000 Automatic Cross Cutting Machine Mode : HT-HQ2000 Width of Towel : 150mm-920mm Length of Towel: 150mm-2000mm	1 SET	550	KGS	600	KGS	9.27	CBM
	Automatic Length Hemming Machine (TESTING MACHINE) MODEL: HT-FZ850W (THREE NEEDLE FIVE THREAD)	1 SET	700	KGS	800	KGS	12.44	CBM
TOTAL:		2 SETS	1250	KGS	1400	KGS	21.72	CBM
TOTAL PACKED IN TWO PACKAGE ONLY.								
 <i>Nguyễn Bảo Chạch</i>								

**浙江亨泰智能设备有限公司**  
**ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT EQUIPMENT CO., LTD**  
 NO.373, OUFAN ROAD, DONGTOU DISTRICT, WENZHOU CITY, ZHEJIANG, CHINA

TEL: 86-577-86293707  
 FAX: 86-577-86293311

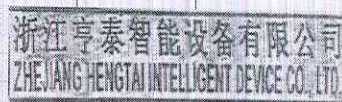
**SALES CONTRACT**

TO: NGOC THOM TRADING & SERVICE COMPANY  
 ADD: 12/14/18 Street 49, Quarter 69, Hiep Binh Ward, Ho Chi Minh City, Vietnam

NO.: HT-20251110-2  
 DATE: 10.NOV.2025  
 LC NO:

tel 08-6290-6631

唛头号码 Marks & Numbers	品名规格 Descriptions & Specification	数量 Quantity	单价 Unit Price	总值 Amount
NM	Automatic Length Hemming Machine( TESTING MACHINE) MODEL HT-FZ850W(THREE NEEDLE FIVE THREAD)	1 SET	\$26,000	\$26,000
	HT-HQ2000 Automatic Cross Cutting Machine Mode : HT-HQ2000 Width of Towel : 150mm-920mm Length of Towel: 150mm-2000mm	1 SET	\$11,000	\$11,000
		2 SETS	*****	\$37,000
SAY U.S.DOLLARS THIRTY-SEVEN THOUSAND ONLY.				
Time of shipment: 60 DAYS AFTER SIGNING THE CONTRACT				
Terms of payment (付款条件):				
BY TT 20% AFTER AGREEMENT AND BEFORE SHIPMENT, 80% AFTER RECEIVING THE SHIPPING DOCUMENTS AND BL COPY.				
TO: HO CHI MINH				
Bank account(银行账号):				
ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE CO., LTD				
Add: NO.373, OUFAN ROAD, DONGTOU DISTRICT,				
WENZHOU CITY, ZHEJIANG, CHINA				
Bank details:				
Agricultural Bank of China, Zhejiang Branch.				
A/C NO. 19235314040000137 SWIFT: ABOCCNBJ110				



*Nguyễn Bảo Chạch*



ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE  
 CO., LTD  
 NO.373,OUFAN ROAD, DONGTOU\*

TAX CODE:0309391503  
 #NGOC THOM TRADING AND SERVICE  
 COMPANY  
 #ADD:12/14/18 STREET 49, QUARTER  
 69,HIEP BINH WARD,\*\*



B/L No.  
 CULVNGB2544339

**CU LINES PTE. LTD.**

**FOR B/L CHECKING ONLY**

RECEIVED by the Carrier from the Shipper in apparent good order and condition unless otherwise indicated herein; the goods, or the container(s) or package(s) said to contain the cargo herein mentioned to be carried subject to all the terms and conditions provided for on the face and back of this Bill of Lading by the vessel named herein or any substitute at the Carrier's option and/or other means of transport, from the place of delivery into order or assigns.  
 If required by the Carrier, the Bill of Lading duly endorsed must be surrendered in exchange for the Goods or delivery order.  
 In accepting this Bill of Lading, the Merchant (as defined by Article on the back hereof) agrees to the bound by all the stipulations, exceptions, terms and conditions on the face and back hereof, whether written, typed, stamped or printed, as fully as it signed by the Merchant, any local custom or privilege to the contrary notwithstanding and agrees that all agreements of freight engagements for and in connection with the carriage of the Goods are superseded by this Bill of Lading.  
 In witness whereof, the undersigned, on behalf of CU LINES PTE. LTD, the Master and the owner of the vessel, has signed the number of Bill(s) of Lading stated above, all of this tenor and date, one of which being accomplished, the others to stand void.

Notify party(carrier not to be responsible for failure to notify)  
 SAME AS CONSIGNEE

(Terms of Bill of Lading continued on the back hereof)  
 "On Board" means the goods are loaded on board the ocean vessel named in the Bill of Lading, or loaded on board rail cars, trucks, lorries, feeder ships, barges, or other means of transportation and are in the custody of an inland or ocean carrier for Through Transportation in accordance with the terms of this bill of Lading.

SHIPPING AGENT REFERENCES (COMPLETE NAME AND ADDRESS)  
 CU LINES (VIETNAM) CO., LTD - HAIPHONG BRANCH  
 R.612,TD BUSINESS CENTER, LOT 20A,LE HONG PHONG  
 ST.,GIA VIEN WARD, HAIPHONG, VIETNAM.

Ocean vessel / Voy No. CA KOBE 2528W Pre-carriage by

Port of loading NINGBO Port of receipt NINGBO

Port of discharge HAIPHONG,VIETNAM Place of delivery HAIPHONG,VIETNAM Final destination (for the Merchant reference)

Container No. BEAU4565867 40HC U756808 2SETS 1400.000KGS 21.710CBM CY-CY	Seal No. Marks and Numbers N/M	Number of containers or packages CY-CY 40HC X 1	Kind of Packages; Description of goods SHIPPER'S LOAD STOW COUNT AND SEAL  SEE ATTACHMENT	Gross weight Measurements 1400.000KGS 21.710CBM
FREIGHT PREPAID TWO (2) SETS				

Freight payable at NINGBO	Ex. Rate	No. of original B(s)/L	Place and date of issue
------------------------------	----------	------------------------	-------------------------

CODE	FREIGHTED AS	RATE	UNIT	PREPAID	COLLECT

Date Laden on board Signature  
 By  
 AS AGENT FOR THE CARRIER  
 CU LINES PTE. LTD.



Particulars furnished by shipper

\*\*\*\*\* ATTACHED \*\*\*\*\*

VESSEL VOYAGE: CA KOBE 2528W

BL #: CULVNGB2544339

PAGE : 1

DESCRIPTION OF GOODS

-----  
2 SETS IN TOTAL  
1X40HC CONTAINER(S) SAID TO CONTAIN:  
HT-HQ2000 AUTOMATIC CROSS CUTTING  
MACHINE  
MODE : HT-HQ2000  
WIDTH OF TOWEL :150MM-920MM  
LENGTH OF TOWEL:150MM-2000MM  
#HS CODE:845150  
AUTOMATIC LENGTH HEMMING  
MACHINE(TESTING MACHINE)  
MODEL:HT-FZ850W(THREE NEEDLE FIVE  
THREAD)  
#HS CODE:845221  
\*DISTRICT,WENZHOU CITY, ZHEJIANG,  
CHINA  
TEL:86-577-86293707  
FAX:86-577-86293311  
\*\*HO CHI MINH CITY, VIETNAM  
#TEL 08-6290-6631  
#EMAIL:KETOANNGOCTHOM2@GMAIL.COM



Original



1. Products consigned from (Exporter's business name, address, country)  
 ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE CO., LTD.  
 NO. 373, GUFAN ROAD, DONGTOU DISTRICT,  
 WENZHOU CITY, ZHEJIANG, CHINA  
 TEL: 86-577-86293707 FAX: 86-577-86293311

Reference No. E25MA2H9L1K20007  
**ASEAN-CHINA FREE TRADE AREA  
 PREFERENTIAL TARIFF  
 CERTIFICATE OF ORIGIN**  
 (Combined Declaration and Certificate)

2. Products consigned to (Consignee's name, address, country)  
 NGOC THOM TRADING AND SERVICE COMPANY  
 ADD: 12/14/18 STREET 49, QUARTER 69, HIEP BINH WARD,  
 HO CHI MINH CITY, VIETNAM  
 TEL 08-6290-6631

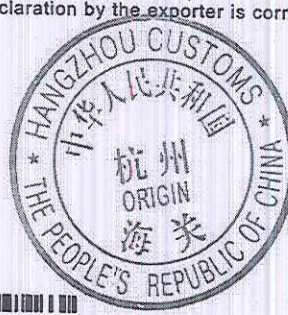
**FORM E**  
 Issued in THE PEOPLE'S REPUBLIC OF CHINA  
 (Country)  
 See Overleaf Notes

3. Means of transport and route (as far as known)  
 Departure date DEC. 05, 2025  
 Vessel's name / Aircraft etc. CA KOBE 2528W  
 Port of Discharge  
 HAIPHONG, VIETNAM  
 FROM NINGBO, CHINA TO HAIPHONG, VIETNAM BY SEA

4. For Official Use  
 Preferential Treatment Given  
 Preferential Treatment Not Given (Please state reason/s)  
 Verification: origin.customs.gov.cn  
 Signature of Authorised Signatory of the Importing Party

5. Item Number	6. Marks and numbers on packages	7. Number and type of packages, description of products (including quantity where appropriate and HS number in six digit code)	8. Origin criteria (see Overleaf Notes)	9. Gross weight or net weight or other quantity, and value (FOB) only when RVC criterion is applied	10. Number, date of Invoices
1	N/M	ONE (1) WOODEN CASE OF HT-HQ2000 AUTOMATIC CROSS CUTTING MACHINE MODE: HT-HQ2000 WIDTH OF TOWEL: 150MM-920MM LENGTH OF TOWEL: 150MM-2000MM HS CODE: 8451.50	"PE"	550KGS N. W. 600KGS G. W.	HT-20251110-2 NOV. 10, 2025
2		ONE (1) WOODEN CASE OF AUTOMATIC LENGTH HEMMING MACHINE (TESTING MACHINE) MODEL: HT-FZ850W (THREE NEEDLE FIVE THREAD) HS CODE: 8452.21 *** **	"PE"	700KGS N. W. 800KGS G. W.	

11. Declaration by the exporter  
 The undersigned hereby declares that the above details and statement are correct that all the products were produced in  
 浙江亨泰智能设备有限公司  
 CHINA  
 ZHEJIANG HENGTAI INTELLIGENT DEVICE CO., LTD.  
 (Country)  
 and that they comply with the origin requirements specified for these products in the Rules of Origin for the ACFTA for the products exported to  
 VIET NAM  
 (Importing Country)  
 Hangzhou, China, DEC. 05, 2025  
 Place and date, signature of authorised signatory

12. Certification  
 It is hereby certified, on the basis of control carried out, that the declaration by the exporter is correct.  
  
 Hangzhou, China, DEC. 05, 2025  
 Place and date, signature and stamp of certifying authority

13.  
 Issued Retroactively  
 Movement Certificate  
 Exhibition  
 Third Party Invoicing

2410424420